TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C L** **TỈNH K H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ	*Cam Lâm, ngày 22 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 256/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Minh L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H.

- Bị đơn: Ông Chu Văn S, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Minh L và ông Chu Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: bà Lê Thị Minh L và ông Chu Văn S xác định không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

b. Về phân chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: bà Lê Thị Minh L và ông Chu Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Bà Lê Thị Minh L tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009370 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C L. Hoàn lại cho bà Lựu 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- UBND xã Cam Thành Bắc (GCN kết hôn số 120 ngày 03/11/2015);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Nguyễn Thị Bích Vi